

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Giáo lý căn bản - 11

[05/02/2024 - 09:10 – anhlibrary]

Thừa đại chúng, chúng ta vẫn theo nguyên tắc cũ, nghĩa là mình phải ôn bài cũ một chút rồi mới học bài mới. Thì cái đời sống của chúng sinh gồm có hai phần: tức là phần hồn, phần xác tức là phần tâm với phần vật, từ đó nó mới ra cái chuyện 5 uẩn, 12 xứ, 6 căn và 6 trần thì do cái kiểu sống mà sau khi mình chết rồi mình đi về các cảnh giới, ở đó tối đa là mình có đủ 6 căn, có đủ 5 uẩn, có đủ 12 xứ, 18 giới nhưng mà tối thiểu thì mình cũng phải có đủ tâm thức. Thí dụ như cõi vô sắc thì tâm thức mà không có hình tướng, cõi vô tướng chỉ có hình tướng mà không có tâm thức, nhưng, cái nhưng này mới quan trọng, thì dầu cho cái cảnh giới nào đi nữa thì cũng chỉ là tạm thời thôi, cũng chỉ là tạm thời thôi, cõi có xác mà không hồn thì tối đa cũng 500 đại kiếp, mà cái cõi không xác chỉ có hồn, chỉ có tâm thôi tối đa cũng 84 ngàn đại kiếp rồi thì cũng quay lại như cũ. Nhớ nha, cái này quan trọng lắm nha. Do nghiệp lực tham ái của mỗi người chết mình đi về đâu, chuyện này nó dài lắm sau này sẽ nói, chỉ nhớ đại khái tới đây nè, chỗ này, ở trình độ này mình chỉ nhớ tới đó thôi. Thì đời sống chúng sinh gồm hai phần: phần tâm và phần vật, phần vật là phần sắc pháp, phần hình thể, phần thân xác, thì chủ chốt căn bản nó gồm 4 đại: gồm các thành tố vật chất được sản sinh từ đó, phần này mình học sau, bây giờ mình đang học phần đầu là phần hồn, phần tâm thức, tinh thần chúng sinh trong 3 cõi trong vô lượng vũ trụ, nó chỉ gồm có hai công thức thôi: thiện và ác, thì mình không học thì mình chỉ nghĩ có tâm ác, có tâm lành, nhưng mà khi mình có học thì mình không thấy như vậy, cái gọi là tâm ác nó được kết cấu, nó được phép nối bởi nhiều thành tố tâm lý tiêu cực mới làm được cái tâm bất thiện và tới đây chúng ta cũng phải xác định với nhau là cái cách phân tích này nè nó không phải là cách phân tích tuyệt đối. Thí dụ như trong kinh tạng không có nói chi tiết các tâm sở như vậy chỉ nói vắn tắt thôi, Tâm lành là cái Tâm có Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ, tâm lành là tâm mà có chánh kiến, chánh tư duy, chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng đó là tâm lành. Còn tâm ác thì bên tạng kinh chỉ nói Tham, Sân, Si, tà kiến, ngã mạn thôi, chứ không có nói mà chi li, tởm mẫn như trong Tạng A Tì Đàm, nhớ cái đó như vậy mấy con số này tương đối học để mà biết chứ đừng có khu khu tạng kinh cho rằng nói theo bên A Tì Đàm là thừa, nói vậy không được mà mình ôm chặt Tạng A Tì Đàm mà mình nói tạng kinh là thiếu thì cũng không được, như nhiều lần, nhiều lần tôi nói đời này đã nói phân tích thì nó nhiều, nhiều lắm, nhiều cách nói, chuyện gì ở đời này cũng có nhiều cách nói hết. Thí dụ hỏi làm sao mà mình có sức khỏe, làm thế nào để có được sức khỏe, làm thế nào để sống được 100 tuổi, tôi xin bảo đảm là tất cả bác sỹ đều có câu trả lời khác nhau, nhưng mà tựu chung tinh thần là giống nhau, chứ còn kêu mấy ông kể ra 6 điều kiện, 7 điều kiện, 8 điều kiện, 5 điều kiện, 3 điều kiện là mấy ông nói không giống nhau, phải nhớ cái đó quan trọng lắm nha, đừng có ôm chặt mấy con số, cái quan trọng mỗi trường hợp người ta phân tích người ta nói về cái gì, nên phiền não nói Tham Sân si là đủ rồi, nhưng mà trong trường hợp phải nói chi tiết thì mình thấy nó ra tới 14 thành tố tâm lý tiêu cực, thì trong Tâm thiện cũng vậy, nó cũng gồm những thành tố mà như tôi đã nói, nói vắn tắt thì chỉ có 5 thành tố căn bản thôi, Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ hết, từ 5 cái này nó có tất cả, một cái người mà có 5 cái này đúng mức, đúng mức là có tất cả, chứ không có thiếu tôi bảo đảm một ngàn phần trăm nếu 5 cái này OK thì không có thiếu gì hết bằng chứng là các vị coi cái pháp môn Tứ Niệm Xứ chỉ có nói 5 quyền thôi: Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ, 5 cái này có rồi là có tất cả, tất cả các hạnh lành, có thập thiện, có thập độ, có hết, 5 cái này phát triển cho tới mức thì ở đây chúng ta thấy rằng trong A Tì Đàm nói rằng một cái Tâm thiện thì nó cũng gồm 5 cái đó, nhưng mà 5 cái đó phân tích nó ra nó thành tới 25 tâm sở, 25 thành tố đó mình đã học phần đầu rồi, tức là Tín, Niệm, Tấn, Ý, Vô Tham, Vô Sân, và Hành Xả, mình học rồi, thì hôm nay chúng tôi cũng cố gắng chỉ tranh thủ trong một giờ đồng hồ, nói hết phần còn lại, chứ còn chia nhỏ nhỏ ra một lăm, đúng ra nếu mà chia nhỏ ra một tâm sở mình học một ngày quý vị biết không, một tâm sở học một ngày, một ngày học 4 tiếng, sáng 2 tiếng, chiều 2 tiếng, chẳng hạn như lớp học Kalama sắp tới chúng tôi cũng cần nhắc rất là nhiều để làm sao bà con có thể

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

đứng từ cái góc nhìn của Bắc truyền các vị học không có sớ, không có bị sớ, không bị chửi, để có thể dễ dàng thực tập Niệm xứ, đứng từ góc độ nam truyền mà mình nặng về kinh tạng, nặng về A Tì Đàm tạng thì mình vẫn có thể tìm thấy một tiếng nói chung để có thể đưa vào kinh nghiệm tu tập, thì đương nhiên tôi chưa bao giờ tôi nói rằng tôi là thiền sư, là hành giả, hành giả tôi chưa dám nhận mà, tôi chỉ chia sẻ bà con những gì tôi biết, những kiến thức nền tảng căn bản mà nó khá dễ giúp ích cho cái công phu tu tập. Còn cái lúc mà chính thức vào các khóa tu tập chỉ và quán tại Kalama, lúc đó các Thiền sư Miền Điện sẽ hướng dẫn các vị nha. Ở đây tôi chỉ giúp cho các vị cái nền thôi như bữa hôm tôi có nói, tôi cất cho mỗi người cái chòi, chứ thấy các vị ngủ lều tôi ngán quá, ngủ lều rồi che bạt tạm thời căng dây rồi đóng cọc tôi mệt quá, đóng cọc, rồi gió thổi thấy ghê lắm, tôi làm cho quý vị cái chòi, rồi với cái chòi, nó có cột, nó có vách, nó có nền, nó có mái, vách, cột, mái, nền rồi các vị thay từ từ, thay từ từ kiểu Việt nam thiếu gì Thầy bà, thì cứ nhờ Thầy, bà, sách vở, kinh điển thay từ từ. Thí dụ mình nghe ông giảng về mây Tâm sở, mình chưa có thỏa mãn thì mình cứ online, đi gõ cửa các Thầy cái khoảng này trong nước không thiếu nha, đầu tiên tôi chủ trương là mượn cái lớp này cất chòi cho bà con, phải có chòi, ai mà người dân miền Tây, miền Tây nói riêng, dân nông thôn Việt Nam nói chung chắc hiểu cái đó, làm gì làm, làm rầy, làm ruộng phải có cái chòi trước, có cái chòi mình mới ăn nói được, mình mới này nọ được, từ cái chòi mình mới nâng nó lên từ từ, chứ còn không chòi, không có cách nào có cái nhà, khó lắm, không được, chứ không phải khó.

Bây giờ mình đã học xong Tín, Niệm, Tàm, Uy rồi, mình tiếp tục mình học tiếp theo là 6 cặp Tịnh hảo, gọi là 6 cặp là sao? Có nghĩa là, thí dụ như Tĩnh, Khinh, Nhu, Thích, Thuần, Chánh, là 6, gọi là 6 cặp gồm có Tĩnh Thân, tĩnh Tâm, thì để cho bà con khỏi bị rối, tôi chỉ nói vắn tắt thôi: Thân, Tâm ở đây chỉ cho Tâm và Tâm sở, thôi bây giờ để cho khỏi khủng thì thôi bây giờ mình đừng có bàn cái vụ như thân này chỉ cho cái uẩn nào, Tâm chỉ cho uẩn nào, bây giờ mình chỉ học vắn tắt thôi, có nghĩa là:

Tĩnh Thân, Tĩnh Tâm là một cặp,

Khinh Thân, Khinh Tâm,

Nhu Thân, Nhu Tâm,

Tĩnh, Khinh, Nhu, Thích, Thuần, Chánh mình gom lại cho nó dễ nhớ, ghi mấy chữ tắt ở đầu thôi, thì Tĩnh ở đây là (passaddhi) là yên tĩnh, các vị chỉ cần biết đơn giản là vậy. Một cái nội tâm mà nó bung xung, mà nó mạnh động, nó chộn rộn, nó không có thiện được, mà đã là tâm thiện thì nó không có bung xung, nó không có mạnh động, nó không có chộn rộn được, thì cái khía cạnh mà trầm lắng đó của một cái tâm thiện, cái khía cạnh, nhớ nha, bữa hôm các vị còn nhớ cái khía cạnh, thành tố khác, khía cạnh khác, cái thành tố bữa hôm tôi ví dụ cái ly trà sữa, mấy cái hạt trân châu, mình có thể múc riêng nó ra một nơi, rồi cái muỗng mình lấy riêng nó ra, rồi cái ly để riêng ra một nơi, nước trà sữa mình rót ra riêng một nơi, sau đó mình mới trộn nó lại đó là những thành tố, còn cái khía cạnh là sao? thì không thể tách rời, thí dụ như bữa hôm tôi ví dụ cái ly thủy tinh, nó tròn là một khía cạnh, cứng mình bằm ngón tay vô không được, rồi mình sờ mình thấy nó láng, tròn, cứng, láng, rồi thủy tinh nó thêm cái nữa là trong suốt, rồi cái gì nữa, nếu mà cái ly này mà nó đựng cái đồ nóng thì mình sờ vô mình thấy nó nóng, sờ đồ lạnh thì nó lạnh, còn nếu không đựng gì hết thì mình thấy nó mát đúng không? như vậy thì tròn, láng, cứng, trong suốt và mát, nóng, lạnh thì những khía cạnh này cùng một lúc có mặt, mình chú ý đến khía cạnh nào mình thấy khía cạnh đó, chứ không thể tách rời, chứ mình không thể lấy cái mát để riêng ra bên ngoài cho người khác họ sờ được, không thể tách cái cứng ra khỏi cái tròn, cái trong suốt, cái láng được, NO, NO không được, cái láng, cái tròn, cái cứng, cái trong suốt nó nằm chung một khối, mỗi cái đó nó là những chi tiết, những khía cạnh, thí dụ mình chế nước sôi vô thì mình biết cái khía cạnh mát không còn nữa, đó nó thành ra là nóng, đúng không? rồi mình đổ nước sôi ra, mình bỏ miếng đá thì từ nóng chuyển qua cái mát, nhưng mà mình không cảm cái mát mình lấy ra ngoài giống như mình lấy cái muỗng ra, không được, nhớ. Thì đây là những khía cạnh. Những khía cạnh của Tâm Thiện là gì? Ngoài cái Tín, Niệm, Tàm, Uy ra nó còn những khía cạnh còn lại thí dụ như là Tĩnh.

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Tĩnh ở đây có nghĩa là sự lắng đọng, không có chộn rộn, bung sung, manh động, đó là Tĩnh. Còn Khinh là nhẹ nhàng, dầu mình sống bằng Tâm bất thiện nào đi nữa thì nó cũng nặng lắm quý vị, nặng lắm, tại vì chẳng qua mình không có biết đạo hoặc biết rồi mà biết kiêu mà dốt dốt thì thôi chứ nếu mà có học giáo lý, có sống chánh niệm thì mới thấy, cái phiền não nào nó cũng nặng nề hết, phiền não nào cũng nặng, cái thương nó cũng làm mình đau lòng, cái ghét, cái hận, ghét, thương, căm hận, sợ hãi, ghen tuông, âu lo, ray rứt, tất cả những cái phiền não đó đều làm cho mình nặng lòng hết, nặng nề lắm, mà cái cảm giác mà lâng lâng, nhẹ nhàng tiêu giao, thoát sái, phiêu lãng thì cái đó chỉ có ở tâm thiện thôi, nhớ cái này, lâng lâng, phiêu bồng chỉ có tâm thiện, khía cạnh này gọi là Khinh, Khinh Tấn, Tôi dịch là Tĩnh Tấn.

Nhu Tấn nghĩa là gì? Tiếng phạn mudutā là mềm, bởi vì các vị có nghe Việt Nam mình có chữ cứng không? cứng cõi, ngoan cố, lý lợm, cứng cõi, chai đá, chai sạn, đó, mấy cái đó mình nghe mấy cái hình dung từ đó rất là bất thiện, nó rất là tiêu cực, nhưng mà một cái tâm lành, một tâm thiện nó mềm mà tại sao nó phải có khía cạnh này, bởi vì các vị thấy đời sống để làm việc, để có thể thích nghi, thích ứng thì cái cứng, mềm nó quan trọng lắm như ai mà đi máy bay thì biết, cái này cũng kinh nghiệm nhỏ thôi: vali có hai loại, loại carrion để mình xách theo lên máy bay đút trên khoang hành lý trên đầu, loại thứ hai là loại lớn gọi là cái check in suitcase, hay cái valise tiếng pháp là để mình gửi, thì cái anh mà gửi thì anh đó cứng mềm không quan trọng, nhưng mà cái vali mình cầm đem theo lên máy bay đó nó rất quan trọng, tôi khuyên bà con nếu mà đi thường thì nên xài cái loại vali vải hoặc bằng cái gì cũng được nhưng phải mềm để chi trong tình huống mà cái khoang hành lý mà nó hơi chật thì cái túi vali của mình mà nó mềm nó có thể thích nghi, thích ứng được với cái chỗ chật hẹp đó, nếu cần nó có thể thụng vô một chút không sao, vải mà, nhưng mà nếu mà cái vali nó cứng quá mà cái khoang hành lý lúc bấy giờ cái chỗ nó còn hẹp chỉ có đứng khóc thôi, chỉ có đứng khóc làm gì được, nhưng mà nếu cái túi hành lý mà nó bằng vải thì cái khoang nó chật mình cũng lắc lắc, xóc xóc hồi nó cũng vô lộn, cái mềm nó quan trọng lắm, thì cái tâm thiện, tâm lành là một cái tâm gọi là nhu nhuyễn, mềm, dẻo, thí dụ như mình thấy cái đầu mình có bao giờ mình cúi cái đầu trước ai không? khó lắm, cái cổ mình cứng lắm, kiêu ngạo, kiêu mạn, nhưng mà nhờ có cái này nè mà cái đầu nó mềm mình biết cúi cái đầu xuống, biết chào người ta, biết chấp tay, biết ăn nói nhỏ nhẹ, biết đẹp bót cái tôi của mình qua một bên. Cái mềm đó là Nhu, gặp tượng Phật, gặp đền tháp biết cúi đầu, gặp cái người, gặp Tăng Ni gặp bạn đạo biết cúi đầu, chấp tay, làm gì làm chứ phải nói cái văn hóa chấp tay rất đẹp, rất đẹp, mình qua Thái Lan mình đi ngoài phố mình thấy, tức là người ta nói chuyện với nhau đó là chỉ chấp tay, không cần phải Sư Sãi gì hết, không có Sư Sãi gì hết, người ta xuống xe nói chuyện với taxi cảm ơn cũng chấp tay. Ai đi Thái Lan thường thấy cái này. Văn hóa chấp tay rất đẹp, đẹp lắm mà cái văn hóa này người Thái họ học từ người Ấn Độ, mà bây giờ...tôi chưa bao giờ đi Ấn Độ, tôi chưa đi Ấn Độ nên tôi không biết, chớ còn mà.. nhiều khi muốn đi mà không có điều kiện, phải nói thiệt ngán, đi phải có bạn bè, đi phải có.. nghe nói máy bay nội địa bánh, rồi cánh muốn rút thì rút, muốn sút thì sút thấy ớn quá rồi không dám đi, không dám, chứ còn thêm lắm, muốn đi Ấn độ lần xem cái văn hóa, xã hội nó ra làm sao. Khi trước ngán tiền, đi cái đó mình đi xa Miền Điện, Ấn Độ còn xa lắm, chẳng thà nó cách cả ngàn cây cho mình bay, đường này có những khoảng cách đi bằng xe không, nhưng mà quý vị tưởng tôi nói lạc đề, không, không có lạc đâu, cái nhu, cái mềm, nhờ có cái nhu mà mình mới có khả năng chịu cực, đây, mình có thể thích nghi được với tình huống, với hoàn cảnh, với môi trường, nhờ cái nhu đó, nhờ cái nhu đó, giống như hồi nãy tôi nói cái túi nó mềm thì nó gặp cái khoang chật nó mới vô lộn. Nhờ cái Nhu này nè hoàn cảnh nào mình cũng thu xếp được hết, đó là Tâm thiện nó phải nhờ đến khía cạnh này là Tĩnh, Khinh, Nhu, thích.

Thích đây là thích nghi (kammaññatā) có nghĩa là nó biết đường nó lách, chữ kammaññatā ở đây tôi dịch là lách, nó biết lòn lách, các vị đừng có hiểu lầm lòn lách là lươn lẹo, NO, NO không phải nha mà lách đây nó có khả năng thích nghi. Thí dụ như bây giờ mình đang muốn dắt bà cụ qua đường đó là tâm Từ, nhưng khi mình nắm tay bà cụ, mình coi mình nắm chỗ nào trên cái tay bà đó là trí. Nhưng mà để có thể mà dàn xếp được cái chuyện mà thích nghi với hoàn cảnh là phải

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

có tâm sở Thích này, tức là mình chuyển từ cái Từ mà qua Trí, chuyển từ khía cạnh này qua khía cạnh khác của Tâm lành cái sự chuyển đổi đó nó cần khả năng Thích nghi, có thể thuận ứng, thích nghi với cái hoàn cảnh, chuyện đó phải làm sao? biết linh động, thích nghi, cái đó thì được gọi là kammaññatā thích nghi, thích ứng, thích Thân, thích Tâm là chỗ này, như vậy mình đã học rồi, Tĩnh, Khinh, Nhu, Thích là khả năng thuận ứng, khả năng thích nghi, khả năng biết chạy theo, biết thu xếp theo hoàn cảnh. Nói ra thì nó hơi nặng nhưng thật sự trong một cái khoảnh khắc thiện tâm nó phải có khía cạnh này, phải có, kiểu như mình đang ăn ngon, tự nhiên mình biết ngừng cái miệng, mình thặng lại, mình bẻ miếng mình đưa cho người ta, đó là phải nhờ có cái tâm sở này, nhớ, hoặc là từ đang có niềm tin mà chuyển qua trí tuệ, từ trí tuệ chuyển qua chánh niệm, qua thiền định thì cái khả năng chuyển đổi một cách thuận ứng như vậy được gọi là thích. Thuận ở đây là gì? Thuận ở đây là pāguññatā có nghĩa là không có vụng, sự lão luyện, sự nhuần nhuyễn, Thuận là sự nhuần nhuyễn, ở đây cũng là một khía cạnh của một tâm lành, bởi vì ngay bản thân của chữ Thiện, chữ Kusala có nghĩa là khéo mà cái tâm sở pāguññatā có nghĩa là sự nhuần nhuyễn, nhuần nhuyễn có nghĩa là cái chuyện đó mình chưa làm bao giờ, nhưng nhờ cái Tâm thiện mà mình có thể làm như là mình đã từng làm qua, thí dụ như từ đó giờ mình không có quen dắt ai qua đường, mình cũng không quen chia sẻ ai cái gì hết mà bây giờ tự nhiên mình làm cái chuyện đó một cách rất là đẹp mắt, rất là ngoạn mục, mình không biết nhường ai hết, không biết nhường nhịn, nhưng tự nhiên bây giờ mình biết đạo, biết tu rồi, cái hai người đang đi cùng ngòi xuống mình nép qua một bên mình nhường chỗ sạch đẹp, ngon, cho người kế bên, đây, trên mâm ăn mà mình có thể dễ dàng mình nhìn cái gì cũng nhường phần ngon, phần tốt cho người ta, mình làm chuyện đó như là mình làm nhiều lần lắm rồi mà trước đây không có, trước đây mình không có khả năng đó, trước đây mình chỉ biết lo cho mình, cho người nhà của mình thôi, nhưng bây giờ mình có thể làm một cái chuyện mà nó xưa giờ rất khó làm, giờ mình làm được đó gọi là nhuần nhuyễn.

Rồi cái Chánh đây là gì? Chánh ujukaatā ở đây có nghĩa là thẳng, trực. Tâm thiện là gì? Tâm thiện là nó không có quanh co, khuất lấp, lươn lờ, lươn lẹo. Phật dạy, kiểu sống, kiểu hành động của mình nó sẽ có ảnh hưởng nhất định lên cái tâm thức, Tâm thức tác động lên cái kiểu sống, kiểu hành động, nhưng kiểu sống, kiểu hành động tác động lên tâm thức mà nó tác động cái gì, tác động lên tâm thức tái sinh. Trong Kinh Tạng Ngài dạy rằng một nếp sống lươn lẹo, trường uồn, lách lòn, mờ ám, (giang sợ sùng, giông sợ sáng), cái dạng vậy, thì một cái kiểu sống khuất lấp như vậy thì nó sẽ đưa đến cảnh giới của loài khuất lấp là sao? Mình thấy không? gián, chuột, rắn rít, chồn, cáo nó thấy người ta là nó tránh, tụi nó không thể đường hoàng, đường đường chính chính, quang minh lỗi lạc mà nó đi giữa cuộc đời này, giữa đường xá, giữa những con người, không được, những cái loài đó suốt đời nó chỉ biết trốn tránh, thích chỗ khuất kín, thích lòn lách, thích dẫu mặt, thì cái loài đó ở đâu nó ra, nó do cái sở hành kiếp trước, nó đã từng sống với những cái kiểu sống và hành động khuất lấp, mờ ám cho nên nó phải sanh làm cái loài mà có một cái kiểu sinh hoạt gọi là khuất lấp, lòn lách, né tránh bởi vì cũng trong Kinh nói chúng sanh cao cấp nó không có không có cái đó, chúng sanh cao cấp như người có phước nhiều, trí nhiều, phước nhiều có nhan sắc, có tiền bạc, có tài sản đi giữa cuộc đời họ ngửa mặt, có, trong Kinh Đại Niết Bàn Phật có dạy một người có đức hạnh, có giới hạnh đi vào đám đông họ ngửa mặt, họ không có e sợ đám đông, một bậc biện tài tốc trí đi vào đám đông, họ cũng có một cái sự dạn dĩ của họ. Người có đức hạnh, người có trí tuệ, người có sở chứng họ có thể thanh thản tự tại đi vào đám đông và lên tới Dục thiên, Phạm thiên, trên đó nó không có cái vụ lòn lòn, cảm cú che mặt, dẫu mặt không có. Chúng sanh mà cao cấp không có, mà chúng sanh cấp thấp là nó có tình trạng đó. Ngay cả con người mà thiếu phước, thiếu tầm lum hoặc là sở hành có vấn đề thì họ cũng không được thông dong tự tại giữa đám đông, cái đó ở đâu nó ra, nó là từ một cái khía cạnh của Tâm Thiện, đó nghĩa là gì? là thẳng đường mà đi, không đi ngang về tắt, không lòn lách lươn lẹo, không mờ ám dẫu giếm, khía cạnh của Tâm thiện. Vậy là mình học 6 cặp là Tĩnh, Khinh, Nhu, Thích, Thuận, Chánh, 6 cái cặp này nè nó là những thành tố, những khía cạnh của một Tâm thiện, nhớ. Thì mình thấy ở trên là Tín, Niệm, Tàm, Úy, Vô Tham, Vô Sân, Hành xả, 7 cái này cộng với

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

12 cái kia nữa là 19 Tâm sở. 19 Tâm sở này được gọi là 19 Tâm sở phổ cập hay là 19 Tâm sở biến hành, có nghĩa đã là Tâm thiện thì dứt khoát, dứt khoát là phải có 19 cái này, dầu đó là Tâm thiện của vị Thánh Hữu học hay là của một cậu bé phàm phu 7 tuổi, một cái Tâm Đại thiện có trí tuệ đi kèm hay không có trí tuệ đi kèm, thì đã là Tâm thiện thì bắt buộc phải có 19 cái này, 7 cộng 12 bắt buộc. Cho nên 19 cái thành tố Tâm lý này gọi là 19 cái Tâm sở Tịnh Hảo phổ cập hay là biến hành. Còn mấy cái tâm sở mà tôi sắp giảng đây thì nó không nhất thiết phải có trong mọi tình huống nha, nhớ. Tiếp theo là mình học về các Tâm sở giới Phần. Cái giới phần nó là những cái thành tố tâm lý nó mang cái tính năng ngăn chặn cái khuynh hướng hay cái bản năng bất thiện của mình. 26:12

[07/02/2024 - 12:10 - anhlibrary]

Trong đời sống này, chúng ta có ba thứ nhu cầu, đời sống của mình đây có ba thứ nhu cầu:

- Nhu cầu một: nhu cầu hoạt động
- Nhu cầu hai là nhu cầu giao tiếp.
- Nhu cầu thứ ba là nhu cầu kiếm sống.

các vị xem coi có đúng vậy không? từ một ông thủ tướng cho đến một cái người đánh giày, một người ăn mày vô gia cư trên phố, một người nông dân ở đồng sâu ruộng cày, tất cả gom gọn đời sống gồm có ba nhu cầu: nhu cầu một là nhu cầu hoạt động, nói năng, tay chân, bán buôn, đồng ruộng, rồi nương rẫy tùm lum hết nói chung là cử động tay chân, gọi là nhu cầu hoạt động. Nhu cầu hai là nhu cầu giao tiếp liên thông với thiên hạ, đây, mình sống mình không thể nào là một ông lão đời đời cô đơn tuyệt giao với thiên hạ, chuyện đó không có. Ngay cả những người gác hải đăng thì mỗi tháng, mỗi nửa tháng họ cũng phải đi thuyền vào trong bờ hoặc thuyền trong bờ phải đi ra tìm họ để mà chu cấp hỗ trợ các thứ tiếp liệu. Một đời sống không thể nào không có nhu cầu giao tiếp, đó là những người gác hải đăng ngoài đảo hoang. Rồi nhu cầu ba là nhu cầu kiếm sống, đây, mỗi người tùy vào cái điều kiện khả năng bản thân mà chúng ta kiếm sống kiểu nào. Tôi nhắc lại, mỗi chúng sanh đều có ba nhu cầu: nhu cầu hoạt động, nhu cầu giao tiếp, liên thông, tương giao với người khác với thế giới còn lại và nhu cầu thứ ba là nhu cầu kiếm sống. Khi mình có khả năng tự chủ, kiểm soát được bản thân trong ba cái nhu cầu đó, thì khả năng đó nó được gọi là Giới Phần, đây, thấy chưa, Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng.

Chánh ngữ là khả năng kiểm soát được cái nhu cầu giao tiếp, có nghĩa là mình chỉ nói là cái gì mà nó cần thiết đến cái mức không thể không nói, đó, nói cái gì mà nó thật sự cần thiết, nói cái gì mà mình không nói không được, nói cái gì mà nó đem lại lợi ích cho bản thân hoặc là cho người khác, đó gọi là Chánh ngữ. Đó là khả năng kiểm soát giữ mình trong cái nhu cầu giao tiếp, đó được gọi là chánh ngữ.

Còn Chánh Nghiệp là khả năng kiểm soát giữ mình trong cái nhu cầu hoạt động. Tức là anh làm cái gì cũng trong kiểm soát, trong một cái nhận thức đầy đủ, tinh táo và minh mẫn. Kiểm soát được bản thân trong mọi hoạt động, nói gọn là trong nhu cầu sống, nhu cầu hành động thì cái đó được gọi là Chánh Nghiệp.

Còn Chánh Mạng tức là cái khả năng kiểm soát, giữ mình trong cái nhu cầu kiếm sống. Ai sống ở đời cũng phải tay làm hàm nhai hết, bụng đói rồi gối nó bò, muốn ăn thì lăn vào bếp, Việt Nam mình có mấy cái câu, có nghĩa là anh không thể nào mà anh sống mà anh không có nhúc nhích gì hết, anh không có thể nào nằm chờ sung rụng chuyện đó không có, ở đời này theo trong tinh thần Phật giáo truyền thống của Pali thì có hai hạng người nằm chờ sung rụng: hạng thứ nhất biếng lười, sống lợi dụng, thiếu tự trọng, cứ canh me chờ sự sơ hở của đời sống để mà tranh thủ đó gọi là hạng chờ sung rụng, hạng cơ hội. Hạng thứ hai là bậc Hiền Thánh là cái người nằm chờ sung rụng nghĩa là sao? Không có cái gì để thích, không có cái gì để ghét, không có cái gì để trốn chạy, cũng không có cái gì để kiếm tìm, cứ tùy duyên mà sống, chờ cái ngày mà dù áo ra đi, nằm chờ duyên tới để mà niết bàn. Hạng này cũng là hạng nằm chờ sung rụng, nhưng mà hạng một là xài không được, tức là luôn luôn sống cơ hội, sống chờ đợi, sống châu chực, những cái sơ hở của thiên hạ để mà kiếm chác cái gì đó, chứ bản thân mình không muốn làm gì hết, đó là hạng chờ

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ÁN PHỔ BIẾN

sung rụng. Hạng thứ hai chờ sung rụng là chờ duyên nó tới để mà ra đi, thí dụ như chờ đến giờ thì trước giờ Ngọ thì cơ thể có nhu cầu thì ôm bát đi thôi, chờ cái duyên là chờ như vậy đó, không phải vì đói, vì thèm, không phải vì muốn gặp gỡ chúng sinh, NO, không phải, vì phải mang thân này phải nuôi nó, mà muốn nuôi nó thì phải sao? chờ mặt trời lên ôm bát đi, đó là chờ sung rụng và cũng không có lòng kiếm tìm học trò, đệ tử gì hết, nó có duyên thì nó tới, ngồi chờ đó, bản thân ở một mình cứ hít thở mỉm cười, cứ hít thở mỉm cười, chánh niệm, chánh giác, mà hễ đứa nào có duyên nó tới thì nó hỏi mình nói, mà thấy đủ rồi mình ngưng chứ không có lòng mong đợi mình được gì từ nó, đó cũng là ngồi chờ sung rụng thôi, rồi bệnh thì phải uống thuốc, uống xong ngồi chờ coi nó có hết hay không? hông hết thì mình đổi cái liệu trình khác, đây, cũng là chờ sung rụng, rồi sống đủ tuổi đời rồi thì sao? sống đủ tuổi đời rồi thì coi chỗ nào được được, thường nằm đó rồi thăng thôi. Các vị có nhớ Ngài Phú Lô Na, dân Bắc truyền thích Ngài Phú Lô Na, bên Nam truyền gọi là Ngài Punda, có nhiều người hiểu lầm, coi kinh mà coi không tới thì cứ nói Ngài Mục Liên là Đại hiệu bên Bắc truyền, bên Nam truyền Ngài Xá Lợi Phất, rồi nói rằng Ngài Phú Lô Na là nhân rồi Ngài.. Kinh ghi vậy thì mình biết vậy, nhưng nếu ôm chặt kinh, coi chừng mình hiểu lầm, thánh nhân nào mà không nhân, có ông A La Hán nào mà nhân thua ông A La Hán nào không? NO, NO không có, tất cả A La Hán đều có khả năng kham nhân giống nhau không có một cái xích xê một nano gram nào hết, không có, giống y chang nhau nhân, hết phiền não rồi làm sao khác nhau được, rồi có vị La Hán nào tâm từ chênh lệch, NO, không có, nhưng mà do cái sở hành, do cái hạnh nguyện nhiều đời, các vị chúng A La Hán xong đi tiếp độ chúng sinh, hóa độ thuần phục giữa người này, người kia cho họ được tu hành giải thoát, có vị thì vào trong hang sâu núi thẳm ở một mình, nhưng cái lòng nghĩ về đời vẫn đại bi, đại từ không có khác vị kia một tí tí nào hết, còn đại hiệu, người đời này gọi là hiệu chứ trong kinh không có, trong kinh không có hiệu, trong kinh kêu cái chữ đẹp lắm tri ơn, cách đây mới mấy hôm, bây giờ tôi đang ở vùng Đức của Thụy Sĩ, cách đây mấy hôm, tôi ở vùng Pháp của Thụy Sĩ, tôi có nói cái đó cho họ và họ tuyệt đối chấp nhận, tôi nói rằng quý vị phải điều chỉnh lại, cứ nói hạnh hiệu là hạnh Phật, tự nhiên mình tập trung chữ hiệu mà trong khi thay vì mình nói chữ hiệu mình nói chữ khác nó hay hơn, nó rộng hơn, nó sâu hơn đó là chữ tri ơn. Các bài giảng của tôi trong Vu Lan là luôn luôn tôi không có nói chữ hiệu, tôi nói chữ tri ơn vì sao? Vì chữ hiệu nó là một mảnh lấy ra từ chữ tri ơn, bởi vì khi mình tập trung hiệu mà mình không có dạy người ta cái tri ơn là không được, trong tri ơn có hiệu mà trong hiệu chưa chắc có tri ơn vì hiệu chỉ là tri ơn với cha mẹ thôi, trong khi đó cái tri ơn nói bao trùm, người ta cho mình cái củ sắn, củ khoai, cũng là ơn, cái áo tôi mặc trên người của bà con cho đây, miếng cơm, ly nước tôi uống cũng của bà con cho, viên thuốc, đôi dép, chai dầu gió, miếng salonpass của bà con cho, mình xài mình nhớ, đó là cái ơn, thì cho nên các vị Thánh, vị nào cũng có cái hạnh giống nhau tự nhiên mình tách riêng ra, Ngài Phú Lô Na là một nhân vật rất là đặc biệt, thì ngài trong kinh nói Ngài xin Đức Phật đi về bản quán của Ngài để Ngài hoàng pháp thì Đức Phật Ngài có hỏi thử nêu mà .. người dân ở đó thì rất là hung dữ, thì Đức Phật Ngài hỏi nếu ở đó mà người ta bạc đãi thì nghĩ sao? Thì Ngài nói, thân này bất tịnh thì mọi tấn công nó không có nghĩa lý gì hết, còn nếu mà họ giết con, con nghĩ rằng con cũng không có tha thiết với nó thì nó còn thì xài, hết duyên thì thôi, tinh thần của Ngài Phú Lô Na. Thì Ngài Phú Lô Na rất là đặc biệt, nhớ. Mình đang nói về ba cái nhu cầu của đời sống Ngũ nghiệp mạng, thì ba cái nhu cầu đó khi mà được thực hiện, được diễn ra, được duy trì trong cái khả năng nhận thức thì cái đó được là chánh ngữ, chánh nghiệp, chánh mạng. Cho nên từ đây về sau mà nói giới phần quý vị nhớ Chánh Ngữ, Chánh Nghiệp, Chánh Mạng là khả năng kiểm soát giữ mình trong ba thứ nhu cầu thiết yếu của đời sống đó là khả năng nhu cầu hoạt động, nhu cầu giao tiếp và nhu cầu kiếm sống. Tiếp theo là hai tâm sở vô lượng Phần mà tại sao mấy tâm sở sau này, 6 tâm sở sau này nè mà nó không có được gọi là những thành tố tâm lý phổ cập lúc có lúc không là bởi vì sao? Là bởi vì khi nào mà mình có cái lòng giữ mình, kiểm soát đối phó với điều xấu thì khi đó ba giới phần mới có mặt. Thí dụ: Bát Quan Trai sau 12 giờ thấy đói bụng bèn nhớ rằng là bữa nay mình không được ăn, đó là giới phần, còn nếu mà mình giữ giới Bát Quan suốt trường kỳ kháng chiến thì thôi, mỗi lần nhớ sau 12 giờ thì cái đó là giới phần hoặc mình giữ Bát Quan mình thấy

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

ca vũ nhạc kịch là mình không có thương thức thì cái đó gọi là giới phân, khi mình sắp nói ra cái câu gì bậy bạ mình làm tổn thương người khác, ngưng mình không nói nữa, hoặc mình đang ngồi chơi mà mình thấy người ta bắt đầu nói xấu người khác thì mình bỏ đi chỗ khác, đừng ngồi đó góp lại, đó là giới phân, sẵn đây tôi nói luôn nhiều người cứ nghĩ giới phân, giữ giới đây là giữ đúng 5 giới, 8 giới, NO, NO, hiểu vậy là bệnh hoạn, hiểu vậy là trẻ con lắm, giới nó phải qua khỏi con số 5 nữa. Như 5 giới đi, giới đầu tiên là giới sát sinh, đâu có đợi tới chuyện mình giết nó, mình giết nó là quá rồi, mình đánh chó, đá mèo, tạt nước sôi bất cần không quan sát để chết con này con kia, thức ăn dư, nước dư mà đổ đại ngoài đất, ngoài cỏ không có nhìn kỹ coi có chết, t có trùng, có đẻ con gì không, đó là giữ giới sát đây, không có lòng làm tổn thương, không có nói gì làm đau lòng người khác đó cũng là một khía cạnh giữ giới đó, chứ đâu phải giữ y bóc tôi không giết ai, không trộm cắp, không tà dâm, không nói dối, không uống rượu là tôi giữ giới, ngoài ra là tôi tha hồ NO, NO, giữ như vậy là chết rồi, 5 cái đó là 5 cái tiêu biểu thôi, nhưng mà tinh thần giới học là gì? Là không có nói, không có làm cái gì mà có ác ý nhắm đến người khác đó là bậc hạ. Còn bậc thượng kiểm soát được, biết đây là cái suy nghĩ, cái tư duy bất thiện bèn không có tiếp tục nữa đó chính là giới, đó là giới, giới thân, giới khẩu, giới ý là như vậy đó, chứ còn giới mà mình hiểu theo cái nghĩa mà dựa vô mấy con số là chết rồi bởi vì có nhiều người họ cũng Bát Quan, họ cũng đâu có phạm bát giới nhưng mà nói theo trong kinh thì gọi nó như cái rỗ, nó nát, vì sao? là vì họ là không có... ở trong phổ lấy cái gì mà sát sinh, trộm cắp, nói chung 8 giới họ không có điều kiện để phạm nhưng mà sao, họ thọ xong bắt đầu xuống bếp nấu ăn, đây, ra vườn thì làm cỏ, tía cây, chuyện đó quá đẹp, đâu có tội lỗi gì đâu, xong rồi kiếm chỗ nào vắng, vắng móc cái phone ra chat, chat rồi nhắn tin, hỏi thăm rồi coi tin tức suốt ngày như vậy, coi ba cái tào lao bí đao nó đâu có phạm đâu, bát quan đâu có cái nào cấm mình coi phone, đâu có, mình đừng có nghe ca vũ nhạc kịch thôi đúng không? chứ chat, nói dóc, tin nhắn, alô, rồi facebook có phạm gì đâu, trong thời Phật làm gì có Facebook mà cấm, đúng không, đâu có được, nói vậy thì cái Bát Quan của Minh đúng ra không phạm thiệt nhưng nó như cái rỗ, vì sao? Vì cái bát Quan nó là một cái hình thức thu thúc lục căn, rất nhiều người hiểu lầm cái này, tu Bát Quan Trai là giữ không phạm 8 giới là OK, NO, NO, hiểu vậy trẻ con lắm, Tám giới nó chỉ là cái khung thôi, nó chỉ là cái rỗ thôi, cái rỗ nó nhiều lỗ lắm mà mình phải giữ Bát quan như kiểu cái thau, có nghĩa là phải bịt kín như vậy đó, 6 căn phải được kín khuất như vậy đó, như cái thau mới được, còn đàn này chỉ có 8 giới thôi chỉ bảo đảm không phạm mà cái tâm nó tung tăng, mắt, tai, mũi, lưỡi, rồi mắt tai tìm cái để nhìn, tìm cái để nghe miễn là đừng nghe nhạc đừng coi phim là được rồi, thì cái đó bây giờ cái giới mình như cái rỗ vậy. Trong Pali gọi là cái khe, đây cái khe, giới bị bể vụng, giới bị đứt. Thì là giới phân ba tâm sở này chỉ có khi nào mà mình có cái lòng, có tâm trạng gọi là mình biết cân nhắc.

- Giới Phân là tâm trạng biết cân nhắc trước những tình huống mà có thể làm bậy, nói bậy, nghĩ bậy, thì tâm trạng cân nhắc đó nó có tên gọi là Giới Phân.
- Khả năng giữ mình trong 3 cái nhu cầu giao tiếp, nhu cầu kiếm sống, nhu cầu hoạt động, thì đó được gọi là Giới Phân.

Còn ngoài đó ra là không. Nhưng mà người tu hành thì có 3 tâm thái sau đây:

1/ Khi cần thì là Giới Phân, khi cần là Vô Lượng Phân, khi cần là Tuệ Phân.

VÔ LƯỢNG PHÂN là gì?

- VÔ LƯỢNG PHÂN tức là BI và TÙY HỈ.

- BI tức là không có đành lòng, không có cam tâm, không có đành dạ khi mà thấy người khác sống trong cái Nhân xấu, Quả xấu, nói rõ vậy đó: Từ, Bi, Hỷ, Xả.

- TÙY là mong cho người ta sống trong Nhân lành, Quả lành, mong cho người ta biết sống thiện và được sống an lạc tinh thần vật chất, mong người ta sống trong Nhân lành, Quả lành gọi là Tâm Từ.

- BI là mong cho người ta đừng có tiếp tục sống trong Nhân xấu, Quả xấu. Mình thấy người ta đói, rách, bệnh hoạn mình thương đã đành, mình thấy người ta săn bắn, câu cá, làm chuyện bậy bạ mình cũng sốt vì biết người này đang gieo Nhân xấu mình thấy tội, thì cái đó gọi là Bi.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỈNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

- TỪ là mong cho người ta được sống với nhân lành, quả lành.
- BI là biết xót xa khi mà thấy người ta sống với nhân xấu, quả xấu.
- HỈ là biết vui khi thấy người ta sống trong nhân lành, quả lành.

lòng Từ là chỉ mong thôi, mới có mong thôi, mong cho người ta sống trong Nhân lành Quả lành.
Còn HỈ là vui khi thấy người ta sống trong nhân lành, quả lành.

- XẢ là cái trạng thái tâm bình đạm, thanh thản khi mà xét về cái nghiệp riêng của muôn loài.
Mình thấy rằng mình có ghét người ta cỡ nào mình cũng không có hại được người ta, chỉ có ác nghiệp của người ta nó mới giết người ta được. Mình thương ai cỡ nào mình cũng nhớ rằng mình cũng không thể lo cho họ bằng cái phước riêng của họ. Nhớ nha, mình đọc câu này như nít vậy đó:

- Ta ghét ai cỡ nào thì ta cũng không thể hại họ như là ác nghiệp của chính họ.
- Ta thương ai đến cỡ nào thì ta cũng không thể chăm sóc họ được như là thiện nghiệp của chính họ.

Nói Chốt lại thì chính ác nghiệp và hành nghiệp là gia tài của mỗi người và cứ theo đó mà mỗi người có một nếp sống buồn vui, thiện ác không giống nhau. Với cái khả năng nhận thức như vậy đó thì mình không có phải nặng lòng khi mà thương, mến, bận tâm ai đó, có một cái khoảng cách rất là lớn giữa cái Ái và cái Từ. Cái

Ái nghĩa là mình thương thích một đối tượng mà từ cái góc độ ích kỷ, mình mong muốn cho người ta được hạnh phúc nhưng hạnh phúc với mình, hạnh phúc theo đường hướng của mình vạch ra, mình đưa ra, mình chủ trương. Ví dụ như mình thương người đó mà mình muốn người đó phải về sống với mình, Cha Mẹ thương con như vậy đó là Ái, mà người không học đạo thì không đồng ý cái này, nói đó là thương, nhưng mình phải biết đó là Ái. Bởi vì con mà nó không nghe lời mình thì mình giận, con mà nó đi theo chồng, theo vợ, theo bạn trai, bạn gái mà nó bỏ mình cu ki mình tủi. Lòng Từ thì không, lòng từ là mình hết lòng mình thương nó nhưng mà mình luôn luôn thương là thương nhưng luôn luôn hiểu rằng nó có nghiệp của nó, nó có cái chọn lựa riêng cho hướng đời, hướng đi của nó, vậy cho nên mình thấy tội nghiệp mình thương mình giúp vậy thôi, mình mong điều tốt lành cho nó nhưng mình mong là một chuyện mà nó có được vậy không là chuyện của nó. Thì thương bằng nhận thức đó mới gọi là Từ, còn cái Ái thì không, cái Ái là cứ muốn sở hữu cái đối tượng đó và khi đối tượng đó không được như mình muốn mình bèn khổ.

Thí dụ như mình có thể sẵn sàng nói với người bạn gái của mình, người bạn trai của mình là tôi muốn you được hạnh phúc, tôi muốn you được ... nhưng mà với điều kiện là you hạnh phúc với tôi, chứ bây giờ you theo thằng Tí, thằng Tèo là tôi không có cam tâm, tôi không đành lòng, tôi không chịu nổi, tôi chết.. tôi chết.. tôi chết. Trong khi đó cái Từ nó không có cái này, Từ là nó thương nhẹ lắm. Bây giờ quý vị mới thấy khía cạnh Khinh. TĨNH, KHINH, NHU, THÍCH, THUẬN, CHÁNH, cái Tâm thiện nhẹ lắm.

Ví dụ mình thương kính một vị Thầy mà không có lòng riêng tư, thì thấy đi bát nắng nôi tội nghiệp mình mời vô, một là mình để bát ngoài đường, hai là mình mời vô nhà cúng dường xong rồi chia tay.

Gió theo lối gió,
mây đường mây,
dòng nước buồn thiêu,
hoa bắp lay ...

Còn đấng này khi mình chốt lại mình nghĩ trong bụng, đây là Sư Phụ của mình bắt đầu không được rồi đó, mai này mình thấy Sư Phụ mình mà vui vẻ, cười nói với người nào mình chịu không nổi, nhẹ là ganh tỵ, nặng là ghen tuông. Có chịu nổi không? Đó gọi là Gato đó. Gato là viết tắt của chữ ghen ăn tức ở. Cái Ái nó mới là Gato, nhưng mà cái Từ nó không. Ở đây mình đang học về hai cái Tâm Sở BI và Tùy HỈ.

- BI ở đây nghĩa là cái tâm thái trác ần, động lòng, không có cam tâm khi mà thấy người khác sống với Nhân xấu, Quả xấu.

LƯU Ý: BẢN NHÁP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

- HỖ là biết vui với cái Nhân lành, Quả lành của người khác.

Vui bằng cách là đứng ở trong bóng tối nhìn ra, ở xa nhìn lại, nha, chứ không phải vui là nhào tới ôm nhét người ta vô vòng tay của mình. Sai. Tùy hỷ là ở trong bóng tối nhìn ra, ở xa nhìn lại nó gọi là Tùy Hỷ, không cần người ta biết tới cái vui của mình, thì cái đó mới gọi là Tùy Hỷ. Còn mình muốn cho người ta biết mình vui theo người ta thì phải xét lại. Bi và Tùy Hỷ. Thì mình thấy cái Vô Lượng Phần là cái khả năng giữ mình, còn cái Vô Lượng Phần là cái khả năng hòa tan với vũ trụ, ghê vậy đó khả năng hòa tan, có nghĩa là mình biết chia sẻ thiện ác, buồn vui, của chúng sinh. Chia sẻ bằng cách nào? Thấy người ta ác, người ta khổ, mình chạnh lòng trắc ẩn, còn thấy người ta thiện, thấy người ta sướng, thì mình vui theo, mà hai cái này được gọi là Vô Lượng Tâm là vì sao? Là vì xưa nay không biết đạo là mình chỉ có bận tâm với người mình thương thôi còn cái người nào có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, liên quan đến cái tình cảm, với cảm xúc của mình, đời sống của mình thôi. Nhưng mà cái Bi và Hỷ này nó chỉ được gọi là Vô Lượng Tâm khi mà đối tượng nó nhắm tới là không biên giới, không giới tuyến, không có phân biệt, không nằm trong sự chọn lựa, chọn lọc. Đó mới được gọi là BI vô lượng Tâm, HỖ vô lượng Tâm, lúc đó hai cái này mới được gọi là VÔ LƯỢNG PHẦN là như vậy đó. Gọi là như vậy đó. Chữ Phần ở đây, nhiều người thắc mắc đã nói Vô Lượng có chữ Phần nghĩa là gì? bởi vì trong đây mình thấy Phần đây có nghĩa là Nhóm, từng nhóm: Nhóm Hôn Phần, Nhóm Tham Phần, Nhóm Si Phần, Nhóm Giới Phần, Nhóm Vô Lượng Phần. Chữ Phần ở đây nó chỉ là nhóm thôi chứ không nghĩa lý gì hết nha. Nhóm vô lượng phần là nhóm vô lượng tâm thì các vị phải biết chuyện này, trong mấy cái Tâm Sở vừa học, thì cái Vô Tham là nó giúp cho mình khả năng buông bỏ, không kiếm tìm cái chưa có, mà cũng không thiết tha tìm cái chưa có, cũng không ghi chặt ôm siết cái đã có. Đó gọi là Vô Tham.

Còn cái Vô Sân là cái trạng thái không có bất mãn, không có cái dụng ý tống khứ, chối từ, trốn chạy, xóa bỏ, tiêu diệt, tập đố, phá nát, cái gì hết. Đó được gọi là Vô Sân. Thì cái Vô Sân ở trong bốn phụ lục tâm nó thuộc về lòng Từ.

- BI hồi này mới định nghĩa, có nghĩa là sự không cam tâm khi thấy người ta sống ác, sống khổ.
- HỖ là biết vui với cái thiện, cái lành cái vui với người khác đó là Tùy Hỷ là HỖ Vô Lượng Tâm.
Cuối cùng này tôi nói chúng sinh có ba cách sống, trong đời sống một người tu có ba cái:

1/ Sống với Giới Phần

2/ Sống với Vô Lượng Phần

3/ Sống với Tuệ Phần.

- Sống với Giới Phần tức là trong những tình huống cần giữ mình bèn xài ba cái:

NGŨ, NGHIỆP, MẠNG.

- Còn trong cái tình huống cần nhắm tới chúng sinh để mà yêu thương, để mà chia sẻ, sống để hòa tan với chúng sinh, hòa tan với pháp giới hữu tình thì lúc đó mình xài VÔ LƯỢNG TÂM.

- Còn TUỆ PHẦN chính là cái thường trực, thường trực, một người có tu học luôn luôn và luôn luôn sống trong tinh thần Tuệ Quán làm gì biết nấy, có 2 chữ thôi: How và What? What và How? Ta đang như thế nào và cái đang có mặt là cái gì? thí dụ ta đang đi biết là đang đi, đang ngồi đang nằm biết rõ, đó là biết cái How, còn What nghĩa là biết rằng cái nóng lạnh này nè là Hòa giới, cứng mềm này là Địa Giới, lay động, áp suất, xê dịch, chuyển động này là Phong giới, còn cái sự hòa tan, ngưng tụ, kết dính, này là Thủy giới, biết rõ. Biết tâm tham, tâm sân, biết cái này là ngã mạn, biết này là kiêu ngạo, biết cái này là so hơn so bằng so thua nè, đấy. Rồi biết cái này là tự ti, mặc cảm nè, biết cái này là bần sĩn nè, biết cái này là tiết kiệm mà không phải bần sĩn, biết cái này là bần sĩn chứ không phải là tiết kiệm, biết cái này là hào sảng chứ không phải là phung phí, biết cái này là phung phí chứ không phải hào sảng, thì biết rõ như vậy đó. Đời sống như vậy gọi là đời sống Tuệ Phần, sống bằng Giới Phần, Vô Lượng Phần và sống bằng Tuệ Phần.

Thì tổng cộng lại thì mình có tất cả là 25 TÂM SỞ TÍCH CỤC. thì cái 19 Tâm Sở đầu là trong tất cả mọi tình huống hễ tâm lành là dứt khoát phải có. Còn 6 Tâm Sở sau thì optional lúc có, lúc không, có lúc chúng ta sống thiện mà không có trí. Có, nó nhiều lắm, nhiều lắm. Người ta rủ làm thì làm chứ cái đầu trót quớt nhất là những vị không học giáo lý, phàm phu mà không học giáo lý

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

thì khả năng tư duy của mình rất hạn chế nói gì là Trí tu. Trí vẫn mà thiếu thì Trí tư và Trí tu cực kỳ hạn chế. Cho nên khi mà thiếu kiến thức rồi mà mình dùng cái đầu phàm phu mình mà để tư duy thì nó không ra gì hết, cho nên có nhiều vị chủ trương tu không cần học là bởi vì cái này nói phải cẩn thận. Cái câu nói đó nếu mà phân tích cho đúng, hiểu cho đúng, câu đó rất là hay. Có nghĩa là:

1/ Đừng dành hết thời gian cho cái học, coi cái học là tất cả là sai.

2/ Học ba mớ tự thấy mình hay rồi coi người khác như rác.

3/ Coi chừng kiến thức, mà chữ nghĩa sách vở nó trở thành cái khuôn thước, khuôn chết đóng khung mọi thực tại sinh động của nhất thiết pháp giới, đây, nhớ nha, lấy kiến thức thành cái khung đồ khuôn, một cái khung cứng lạnh, vô hồn, máy móc để mà đóng khung tất cả những cái sinh động, những cái quyền biến đa dạng, thiên hình vạn trạng của nhất thiết pháp giới. Lẽ ra mọi thứ cần phải được nhận thức một cách sinh động và linh động, đằng này mình đóng khung. Ví dụ như mình thấy giữ giới, tôi nói không biết bao nhiêu lần, bây giờ tôi tôi lượm đại giới ăn Ngọ đi. Tại sao phải ăn Ngọ? Là vì tám trăm lý do:

1/ Cái nhu cầu sinh tố, dưỡng tố thật sự cho cơ thể nó cần một buổi ăn đàng hoàng là đủ. Như vậy sau cái đủ đó mà có nạp vô nó là thừa, nó là dư, mà đối với y học cơ thể mình thiếu là không được mà dư cũng bậy phải không? Nói theo khoa học nếu mà đã đủ rồi mà thêm nữa là dứt khoát dư, đã đủ rồi mà rút bớt ra thành ra thiếu. Cho nên nếu nói về nhu cầu sinh học một bữa ăn đàng hoàng là đủ rồi.

2/ Thêm một bữa ăn là nó thêm một trăm chuyện, đi kiếm tìm nguyên liệu về rồi bảo trì, rồi chế biến, rồi phải dọn dẹp rửa ráy, bao nhiêu chuyện mất thời gian.

3/ Khi mà cái ăn chỉ ở mức cần và đủ thì Ok. Chư Phật cũng cũng thọ thực mà cũng ăn, cũng uống, trong mức độ cần và đủ, nhưng qua khỏi cái mức cần đủ thì lúc bây giờ nó thành hưởng thụ, mà mình người tu mà mình nghe chữ hưởng thụ là đã bậy rồi. Hưởng thụ là bậy, bất cứ một nhu cầu nào của đời sống mà có thể lấy bớt mà mình vẫn không sao thì cái đó được gọi là Dư. Nhớ. Bất cứ một cái nhu cầu trong đời sống mà rút bớt, lấy bớt mà mình vẫn sống phây phây, cái đó là Dư. Nhớ nha. Cho nên nếu mình hiểu như vậy đó thì nó quá Ok, có nghĩa là thí dụ như mình thấy không ăn quá Ngọ, nghĩa là sau 12 giờ là không ăn nữa, nhưng thí dụ mình đi công chuyện về đã 1 giờ rồi. Tôi xin chịu trách nhiệm chỗ này, Tôi xin chịu trách nhiệm chỗ này, Tôi xin chịu trách nhiệm. Tôi nói ba lần, là nếu ai hỏi tôi, tôi nói ăn đi, nhưng mà hứa với tôi là buổi thôi. Chứ còn mà từ sáng giờ anh không có gì ăn hết, mà anh phải hiểu là nếu nó ăn một buổi mà anh thấy Ok hơn, mà bây giờ anh đâu muốn anh ăn trễ tại vì hoàn cảnh anh ăn trễ đúng không? Cứ ăn, tôi chịu trách nhiệm. Nhưng mà anh hứa với tôi là no rồi thì thôi chứ chiều đừng có đi kiếm thêm chuỗi chiên, rồi đậu phộng, rồi chả giò, bánh nướng.. ăn thêm cái đó là bậy. Nhưng mà nếu bữa ăn 1 giờ, 2 giờ này nè mà nó đúng là nhu cầu thực sự của anh thì theo tôi là nó không phạm, còn sở dĩ mà trong kinh quy định giờ giấc là vì sao? Là vì nếu mà nói rằng mỗi ngày ăn buổi, ăn giờ nào cũng được đâm ra nó loạn, nó loạn, kẹt vậy đó, phạm mà, Thánh thì người ta nghe người ta hiểu, phạm thì loạn, phạm chỉ cần nghe nói ngày ăn buổi, ăn giờ nào cũng được, thế là trong chùa có 300 ông, ông thì ăn hồi 11 giờ, ông thì cái bụng đói sớm ăn 10 giờ, ông thì 3 giờ đi bát, ông thì 6 giờ chiều đi bát, chết rồi, nó loạn, cho nên không được, bắt buộc phải có cái giờ cố định. Tuy nhiên bên cạnh cố định đó, nó phải có linh động, cho nên Tôi nói một ngàn lần, bên cạnh Giới Phần, Vô Lượng Phần, anh còn phải có Tuệ Phần là chỗ đó.

Bên Tàu họ nói thế này sống là phải có 4 chữ : Kinh, Quyền, Hành, Tàng có nhiều người không có hiểu, Kinh là gì? là sống phải có Nguyên tắc, thí dụ như giới ăn chiều chẳng hạn, là bắt buộc Tăng Ni là phải ăn trước lúc xế ngọ, tức là lúc chính ngọ đó, phải ăn trước. Đó là kinh, bắt buộc, chữ kinh đây có nghĩa là vậy, có nghĩa là nguyên tắc, là khuôn mẫu. Nhưng còn cái tiếp theo nó có chữ quyền, anh sống nguyên tắc nhưng có những tình huống anh phải biết linh động. Gọi là Quyền, flexible chứ còn mà lúc nào cũng strictly lúc nào cũng khư khư là không được, phải flexible, đây, quyền, Kinh. Kinh là phải nguyên tắc, quyền là linh động, quyền biến. Thứ ba là Hành, thứ tư là Tàng.

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐỊNH – XIN TRÁNH IN ẤN PHỔ BIẾN

Hành có nghĩa là lúc nào cần làm việc thì bung ra làm, hoạt động, đẩy, chứ không phải lúc nào cũng chủ trương khép kín dấu mình, dấu mặt, khép mình dấu mặt là bậy, phải có cái hành, đời sống là phải biết tùy lúc mà hành động. rồi cuối cùng là chữ Tàng có nghĩa là biết lúc nào rút lui, đẩy, chứ còn mà chủ trương yếm thế: lúc nào cũng thôi thôi, mệt lắm rồi mà đóng cửa tu mình không màng ai, cái đó là bậy, cả đời chỉ biết chữ Tàng không đó là bậy mà cả đời chỉ biết dấn thân bôn ba vào lửa đỏ của nhân gian, rước lấy cái phong trần khổ ải, phải biết hoạt động và phải biết rút lui, lòng hướng về cảnh giới vô vi rút lui, nhưng gặp chuyện cần thiết cũng phải ra tay tế khổ an bang tế thế. Cho nên là 4 chữ Kinh phải Quyên, khuôn khổ, nguyên tắc nhưng có lúc quyên biến, Kinh và Quyên, Hành và Tàng biết lúc nào lộ mặt làm việc, lúc nào giấu mặt giấu mình rút lui, sống được 4 cái này thì mới là Ok. Còn đàng này trời đất ơi như là một cái máy, học kinh, coi kinh, không học thì dốt như là cái con gì, cái con chi chi, học ba mớ rồi là như một cái máy, như một đứa bé trả bài, sai, mình là một con người, mình không phải là cái máy, mình là một người trưởng thành, mình không phải là trẻ con, mình là một người tinh táo, mình không phải tâm thần. Chỉ có một người trưởng thành, một người không bị tâm thần thì mới có thể làm được 4 chữ này, đó là chữ Kinh, Quyên, Hành, Tàng, người đó gọi là người sống với Tuệ Phần. Tuệ phần ở đây là gì? là trí tuệ, biết cái gì? biết cái nhân, biết quả nói theo tạng kinh hay là tuệ trí nói theo tạng A Tì Đàm, nói theo tạng nào thì tạng, tinh thần nói chót lại chỉ có một vị nước như biển chỉ có một vị mặn thì giáo pháp của Như Lai chỉ có một vị giải thoát. Cái chữ Tuệ này mà anh hiểu nó rất ráo nó chính là cái khả năng nhận thức được Bốn Đế, nhận thức được cái Tam tướng, nhận thức được cái Danh Sắc này vốn dĩ do duyên mà có, đó là cái Tuệ ở mức cao nhất, còn ở mức tương đối khi mà mình còn lưu lạc phong trần ở trong cái cõi luân hồi thì Tuệ đây gồm có 7: Tri nhân, tri quả, biết cái này nó dẫn tới cái gì và biết cái này từ đâu dẫn tới. Biết cái này nó dẫn tới cái gì là Tri nhân, biết cái này nó từ đâu dẫn tới đó là tri quả, đẩy tri nhân tri quả, tri kỹ, tri bỉ. Tri kỹ là biết mình nè, đang cần thêm cái gì, bớt cái gì, chỉnh sửa cái gì hay là đập hết xây lại. Đó là tri kỹ. Còn tri bỉ ở đây là biết cái đối tượng trước mặt mình nè nó là người như thế nào, mình phải đối xử nó ra sao cho nó phải phép. Đó là tri bỉ. Tri thời là phải biết lúc nào làm việc gì, mỗi việc nó có một thời điểm lý tưởng cho nó, chứ còn mà sai làm không có đúng lúc là không được, mình nói mình dạy con nhưng mình phải nhớ là mình muốn dạy con là mình phải cân nhắc, mình nói cái gì, nói kiểu nào và nói lúc nào, đa phần các bậc cha mẹ mắc cái lỗi này, muốn dạy con mà không biết, thấy nó ham đi chơi, nó có 1001 cách nói, bây giờ mình phải cân nhắc mình nói cái gì, rồi nói kiểu nào và thời điểm nào. Đó là tri thời, biết lúc nào làm cái gì, nói cái gì, Tri hội là biết mình đang ở giữa đám đông nào, ở giữa đám đông nào mình phải cân nhắc, bởi vì cái tri bỉ chỉ là một đối tượng thôi, hai đối tượng, ba đối tượng, nhưng hội là hội chúng, lớn, nó là đại chúng, nó là giang hồ thiên hạ mà, giang hồ thì luôn luôn hiểm ác, đẩy, cho nên mình biết rõ mình đang ở giữa hội chúng nào, Tri bỉ mình chỉ đối phó với một hai tên thôi, còn cái hội là cả một rừng quân nguyên là đông như là quân Nguyên là ở đó mình phải rút ra một cái điểm chung nào đó để mà mình có thể đối phó, để xử lý nó, đẩy. Đó là Tri hội, hơi khó, cái này chưa, rồi tới Tri Độ. Tri Độ là biết cái gì ở mức độ nào là đủ, ở mức độ nào là thiếu, ở mức độ nào là thừa, thế gọi là tri độ: biết sao gọi là thiếu, biết sao gọi là đủ, biết sao gọi là thừa, biết được 7 cái này gọi là Tuệ, Tuệ theo tạng kinh, còn tuệ theo A Tì Đàm là cũng y chang như vậy, biết rõ cái gì nên, cái gì không nên, cái gì tốt, cái gì xấu, biết, và cái tuệ cuối cùng là biết cái sự thật, thực ra Tuệ là biết đúng sự thật, nhưng mà biết đúng cái gì, từ nãy giờ nói biết 7 cái đó, cũng gọi là biết đúng sự thật, mà những sự thật đó phải hiểu ở mức độ rất ráo. Thí dụ như biết tri nhân tri quả: biết rằng mọi thứ do duyên mà có, có rồi đều phải mất, hai cái hiểu này nó chính là tri nhân tri quả, biết nhân quả ở mức độ rất ráo, mà nhân quả ở đây các Ngài còn nói thêm nhân quả ở đây có nghĩa là tri nhân là biết chánh tạng, tri quả là biết số giải, nhưng cái đó của đời sau, nó mệt lắm, chứ còn theo định nghĩa theo trong chánh tạng là đơn giản nhất, thì ngày chủ nhật tới chúng ta sẽ bên lớp Kalama nhật tụng, thì bữa đó là coi như cũng rắc rối lắm, có rất nhiều vị học giả, hành giả sẽ rất là sốc khi mà chúng tôi nói ra một số chuyện về pháp môn tuệ quán là các vị sốc nhưng mà không thể không nói, thì bây giờ thì như nãy giờ tôi nói là mình học để biết rồi thanh thản sống và hành

LƯU Ý: BẢN NHẬP CHƯA HIỆU ĐÍNH – XIN TRÁNH IN ẮN PHỔ BIẾN

động trong cái biết đó một cách thông minh, chứ không phải ôm chặt mấy con số là 15, 18, 23 rồi cho rằng đây là chân lý, ngoài ra là sai bét, không được, không có thể cho rằng tôi học tôi hơn cái thằng kia, thằng kia không học nó dốt hơn tôi, không được, cái đó khó nói lắm, ở đời thấy vậy mà không phải vậy. Cái trách nhiệm mình phải học, học để biết, biết để hành động, biết để suy tư cho đúng mức, biết để làm con người, biết để làm Phật tử, biết để làm cái người có tư cách thờ Phật, đây, nhớ, và cuối cùng biết để mà chấm dứt sanh tử, bởi vì nhận thức đó là nền tảng của hành trì, muốn hành trì phải có nhận thức, mà muốn nhận thức phải có kiến thức, chính kiến thức tạo ra nhận thức từ nhận thức nó dẫn đến hành trì, có hành trì thì dẫn đến sở chứng, đây, nhớ. Chúc các vị một ngày vui và hẹn lại nhau ngày thứ năm.